

# Bài học từ Vedan: Trách nhiệm quản lý và đạo lý

Lê Nhung

Thời gian qua, sự kiện nhà máy Vedan "giết" sông Thị Vải làm cho báo chí khá tốn giấy mực. Qua đó, bài học về bảo vệ môi trường càng thấm thía hơn. Luật Bảo vệ Tài nguyên môi trường ra đời đã từ lâu, nhưng vì sao, hàng ngày, hàng tháng, con số về các doanh nghiệp, nhà máy vi phạm Luật Bảo vệ tài nguyên môi trường vẫn cứ tăng? Phải chăng, Luật Bảo vệ TNMT còn nhiều kẽ hở nên chưa bảo vệ được TNMT? Hay còn lý do khác đó là con người còn thờ ơ với bảo vệ môi trường? Và hiện nay ở Việt Nam còn bao nhiêu "Vedan"? Tất cả những câu hỏi này thời gian qua đã được công luận thông qua báo chí bình luận, phân tích. Nhưng cho đến nay, câu trả lời vẫn chưa được thỏa đáng...

## Bài học đắt giá từ Vedan

Vụ việc Vedan xả chất thải chưa qua xử lý trong nhiều năm qua ra sông Thị Vải đã gây xôn xao dư luận và bất bình trong đại bộ phận người dân Việt Nam. Tuy nhiên vụ việc không dừng lại chỉ là một hành vi phá hoại môi trường mà nó còn gợi cho chúng ta nhiều vấn đề.

Theo kết quả kiểm tra bước đầu của Bộ Tài nguyên Môi trường, Vedan Việt Nam vi phạm 12 lỗi. Xác minh của đoàn kiểm tra liên ngành đối với Vedan, khối lượng nước thải không qua các hệ thống xử lý là trên 2.300 m<sup>3</sup> một ngày, lượng dịch thải sau lên men xả trực tiếp ra sông Thị Vải lên tới 105.600 m<sup>3</sup> một tháng. Để xử lý khối lượng chất thải có nồng độ ô nhiễm hữu cơ cao như của Vedan phải tốn chi phí đầu tư ban đầu khoảng 140 tỷ đồng. Chi phí vận hành hàng năm theo quy chuẩn về nước thải tiêu tốn 210 tỷ đồng.

Ngay khi Vedan hết đường "chối tội" và qua những bằng chứng cụ thể từ các cơ quan chức năng, Bộ Tài nguyên Môi trường vừa đề xuất Thủ tướng xử phạt Vedan 216 triệu đồng và truy thu 127 tỷ đồng phí môi trường mà doanh nghiệp này đã "trốn" trong nhiều năm qua.

Ngoài việc đình chỉ xả thải, Vedan phải cải tạo toàn bộ hệ thống thu gom, xử lý nước thải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về chất thải theo quy định. Hệ thống thu gom và cửa xả nước thải phải được đặt ở vị trí thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát. Công ty này cũng phải có trách nhiệm đền bù thiệt hại về kinh tế và môi trường đối với hành vi gây ô nhiễm đã gây ra.

Để che mắt các cơ quan chức năng của Việt Nam, Vedan đã lắp đặt và vận hành từ năm 1994 một hệ thống đường ống bí mật (có đoạn chôn ngầm, có đoạn đi trên mặt đất) ra cầu cảng số 2, tổng nước thải độc hại sau sản xuất xuống sông Thị Vải. Các đường ống đấu nối với hệ thống máy bơm áp lực cao có các van được điều khiển theo ý của người vận hành, nguy trạng rất tinh vi. Nhìn bề ngoài dễ lầm tưởng là hệ thống máy bơm nước từ sông Thị Vải vào hoặc bơm dịch thải sau lên men tới khu cô đặc để sản xuất phân bón.

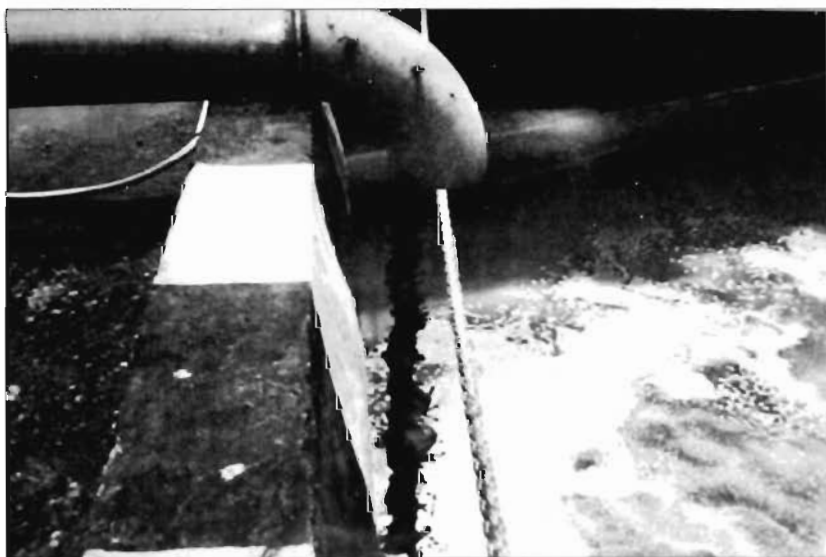
Theo cơ quan chức năng, hiểu tường tận

hệ thống này chỉ có 3 người Đại Loan, trong đó ông Chen Ping Hwei, Phó tổng giám đốc Vedan Việt Nam, là người chỉ đạo trực tiếp hoạt động của hệ thống xả thải bí mật này.

Theo Bộ trưởng Tài nguyên Môi trường Phạm Khải Nguyên, đối với loại hình chế biến thực phẩm như của Vedan, kinh phí dành cho môi trường phải chiếm khoảng 15% tổng giá trị đầu tư. Song theo tính toán, Vedan đầu tư chưa tới 1% cho khâu này.

## Doanh nghiệp thờ ơ với việc bảo vệ môi trường

Tỉnh Hưng Yên hiện có trên 300 dự án công nghiệp đã đi vào hoạt động, chủ yếu trên địa bàn các huyện: Văn Lâm, Mỹ Hào, Yên Mỹ, Văn Giang với các ngành nghề: dệt may, thuộc da, cơ khí, luyện cán thép, lắp ráp ô tô xe máy, chế biến thực phẩm, thức ăn chăn nuôi... Mỗi ngày, các cơ sở sản xuất này xả ra môi trường trên hàng chục vạn m<sup>3</sup> nước thải. Tuy vậy, đến thời điểm này, tỉnh mới thẩm định và phê chuẩn báo cáo tác động môi trường cho 197 doanh nghiệp. Nguyên nhân là do các doanh nghiệp cố tình lẩn tránh lập báo cáo tác động môi trường và kiểm soát môi trường theo định kỳ, bởi hầu hết các Khu công nghiệp trên địa bàn đều được xây dựng theo hình thức cuốn chiếu, rơi vào tình trạng chậm đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nhất là khu xử lý chất thải, tình trạng xả nước thải công nghiệp trực tiếp ra môi trường là phổ biến. Trên địa bàn tỉnh với 180 cơ sở y tế, mỗi ngày thải ra lượng chất thải rắn gần 4.400 kg, các bệnh viện và cơ sở y tế



14 năm nay, nhà máy Vedan "giết" sông Thị Vải bằng chất thải này

trong tình cũng là yếu tố góp phần làm ô nhiễm môi trường.

Vừa qua, Ban Quản lý các Khu chế xuất và Khu công nghiệp TP.HCM (Hepza) vừa công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng hàng loạt các "doanh nghiệp đen" gây ô nhiễm môi trường nặng trong nhiều năm liền. Trong tổng số 13 KCN, chế xuất thì có đến 11 KCN được liệt vào danh sách "đen".

Trong hội thảo khoa học: "Bảo vệ môi trường ĐBSCL trong quá trình CNH, HĐH" vừa qua tại ĐBSCL, các nhà chuyên môn đã đưa ra nhận định, môi trường ĐBSCL đang suy thoái ngày càng nghiêm trọng, trong tương lai không xa, cái nôi của vựa lúa, vựa trái cây, hải sản, thủy sản... của cả nước sẽ bị trả giá. Để xảy ra tình trạng này là vì nhiều dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao "lọt lưới".

Theo ông Phạm Đình Đôn, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường Tây Nam Bộ cho biết, vấn đề bảo vệ môi trường trong sản xuất công nghiệp của các khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở các tỉnh và thành phố trong khu vực lại không được quan tâm đúng mức, nhiều cơ sở xả thẳng nước thải xuống kênh rạch. Tổng hợp chất thải đô thị và sản xuất công nghiệp từ Chi cục Bảo vệ môi trường Tây Nam Bộ cho thấy, chất thải rắn công nghiệp trên 222.000 tấn mỗi năm, chất thải nuôi trồng thủy sản 456 triệu m<sup>3</sup>/năm, lượng phân bón hóa học được sử dụng trong ngành nông - lâm - ngư trên 2 triệu tấn/năm, lượng thuốc bảo vệ thực vật hoá học trên 500.000 tấn/năm, chất thải

công nghiệp nguy hại cũng khoảng trên 2.400 tấn mỗi năm và nước thải sinh hoạt trên 102 triệu m<sup>3</sup>/năm...

### Trách nhiệm quản lý và đạo lý

Thực tế cho thấy, tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đã và đang xảy ra một cách phổ biến trên nhiều lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, với tính chất và mức độ ngày càng nguy hiểm. Nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức về trách nhiệm bảo vệ môi trường của DN chưa cao, cơ chế thanh tra, kiểm tra chưa phù hợp, còn kẽ hở nên các DN thường đối phó, tìm cách "lách luật". Việc xử phạt hành chính chưa đủ độ răn đe cần thiết và chưa áp dụng công cụ kinh tế với nguyên tắc "người gây ô nhiễm phải trả tiền" để buộc các tổ chức, cá nhân khi sử dụng thành phần môi trường phải có ý thức chấp hành, tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, lực lượng cán bộ quản lý môi trường còn mỏng, năng lực hạn chế; trang thiết bị, kinh phí phục vụ hoạt động quản lý vẫn thiếu so với yêu cầu.

Bài học từ sự ô nhiễm dẫn đến cái "chết" của con sông Thị Vải là bài học đắt giá vô cùng xót xa, vừa nhân tiền, vừa lâu dài, nhất là với ngành tài nguyên- môi trường, với các cơ quan quản lý chức năng ở một đất nước nông nghiệp đang chăm chăm trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Nhưng sự sai sót về quản lý, sai phạm về đạo lý cũng không hẳn chỉ có Vedan, mà còn nằm ngay ở cách quản lý và hành xử với dân của các cấp chính quyền cơ sở. Theo phản ánh của

nhiều người dân ấp 1A, xã Phước Thái (Long Thành- Đồng Nai), khu vực ô nhiễm nặng, đã hơn 10 năm nay, bà con nhiều lần lên tiếng kêu cứu, nhờ chính quyền can thiệp, xử lý, nhưng dân kêu cứ kêu, chính quyền nhận đơn cứ nhận, sau đó... im lặng và không trả lời. Nhiều lần như vậy, người dân mất hết niềm tin, phải "cẩn rắng" sống chung với ô nhiễm (Sông Thị Vải "bệnh nhiều năm", dân kêu cứu vô vọng).

Trả lời báo chí về việc Công ty Vedan thải nước độc hại vào môi trường từ năm 1994 nhưng không bị phát hiện, xử lý, ông Hoàng Văn Thống (Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở TN&MT Đồng Nai) cho biết: Trung bình một năm Sở lập đoàn hai lần đi kiểm tra Công ty Vedan, tuy nhiên do thời gian ngắn (1 ngày), nên không đủ thời gian, năng lực để phát hiện ra. "Chúng tôi từng phát hiện ra một số đường ống, nhưng nhân viên Công ty Vedan giải thích là ống bơm nước từ sông Thị Vải vào để giải nhiệt cho máy móc..." - ông Thống nói.

Hắn cái chết của con sông Thị Vải không phải bài học đầu tiên, cũng chưa phải là bài học cuối cùng. Bởi đất nước ta, còn biết bao dự án, khu công nghiệp, khu chế xuất đang chờ đợi, còn biết bao con sông có thể là nguồn chứa nước thải?

Có bao nhiêu con sông đã qua đời? Sông Tô Lịch, sông Nhuệ, sông Thị Vải... Và còn bao nhiêu "con sông Thị Vải" nữa chưa được phát hiện, chưa được đưa ra ánh sáng? Và còn bao nhiêu "công ty Vedan" đang tồn tại? Câu trả lời xin dành cho các nhà quản lý. ■

## "Vụ án gián điệp..."

(Tiếp theo trang 34)

án tử hình này, nhưng bất thành. Cuộc hành hình diễn ra trước lúc mặt trời lặn ngày 19/6/1953, trong khi hàng nghìn người khắp thế giới cầu nguyện cho họ. Vợ chồng Ethel Rosenberg và Julius Rosenberg đều bị tử hình với hình thức "ngồi trên ghế điện". Bản án tử hình được thi hành tại nhà tù Sing-Sing, New York. Tuy nhiên, lời nói cuối cùng của họ vẫn là "chúng tôi vô tội". Sau khi chết, vợ chồng Ethel Rosenberg và Julius Rosenberg đã được chôn tại Wellwood Cemetery ở Pinelawn, New York.

### Những gì còn lại của vụ án sau 55 năm

Do "có thành tích hợp tác" với nhà chức trách, David Greenglass chỉ bị xử 10 năm tù.

Ông ta vẫn còn sống cho tới thời điểm hiện tại dù phải mang một cái tên khác. Mới đây David thú nhận tất cả những lời khai trước tòa của ông ta là giả. Tuy nhiên David không hề tỏ ra hối hận vì hành động đó đã góp phần cướp đi mạng sống của em gái ông ta trên ghế điện.

Còn Ruth thì không bị bất cứ cáo buộc nào và được trả tự do. Bà ta đã qua đời vào ngày 7/4 vừa qua, ở tuổi 84, sau nhiều năm sống chui rủi ở New York dưới một cái tên giả.

Còn hai cậu con trai Michael và Robert của vợ chồng Rosenberg được nhà Meerpols (bạn bè của đôi vợ chồng Rosenberg) nhận làm con nuôi. Hai đứa trẻ được nuôi nấng cẩn thận, với tên họ mới. Năm 1975, cả hai cùng cha mẹ nuôi cho công bố cuốn sách có tên "We are your sons" với nhiều chi tiết về cuộc đời cha mẹ mình. Cuối thập kỷ 1980, Robert Meeropol (Robert vẫn dùng họ này để tỏ lòng tôn kính cha mẹ nuôi) gây chú ý khi thành lập quỹ từ thiện với tên gọi "Quỹ Rosenberg vì trẻ em" - quỹ giúp đỡ con cái của các tù nhân chính trị vẫn hoạt động cho tới tận ngày nay.

Trong cuốn sách viết cách đây 9 năm (1999), ông Aleksandr Feklisov - điệp viên huyền thoại của KGB đã hé mở tấm màn bí mật xung quanh việc Liên Xô chế tạo thành công quả bom nguyên tử là nhờ những tài liệu do vợ chồng Ethel Rosenberg và Julius Rosenberg cung cấp.

Sau cái chết của vợ chồng nhà Rosenberg, đã có những tranh cãi về việc liệu có quá nặng tay khi đánh cho họ án tử hình. Dù nhiều chứng cứ gần đây cho thấy đúng là hai vợ chồng Rosenberg đã hoạt động gián điệp, nhưng các nhà phân tích cho rằng họ đã trở thành nạn nhân của làn sóng sợ hãi Liên Xô và những thứ có liên quan, hình thành ở nước Mỹ từ cuối những năm 1940.

Theo đánh giá của giới chuyên môn, việc thiết lập mối quan hệ với vợ chồng Ethel Rosenberg và Julius Rosenberg của ông Aleksandr Feklisov là một trong những điệp vụ kinh điển của thế giới gián điệp. ■

Hoàng Vinh (Tổng hợp)